

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước năm 2025
và dự kiến dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước năm 2026**

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU – CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025:

1. Về thu ngân sách Nhà nước:

Tổng dự toán thu ngân sách Nhà nước năm 2025: Tỉnh giao là 267.688 triệu đồng; HĐND xã thông qua là 395.964 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 244.301 triệu đồng, đạt 91% dự toán tỉnh giao và đạt 62% dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 267.688 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán tỉnh giao và đạt 100% so với dự toán HĐND xã thông qua; cụ thể như sau:

1.1. Thu phát sinh ngân sách Nhà nước trên địa bàn xã:

Tổng dự toán thu phát sinh trên địa bàn xã: Dự toán điều chỉnh tỉnh giao là 26.525 triệu đồng (*giảm 15.900 triệu đồng so với Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh*); dự toán HĐND xã thông qua là 42.425 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 47.509 triệu đồng, đạt 179% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và đạt 111% so với dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 50.571 triệu đồng, đạt 191% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và đạt 119% so với dự toán HĐND xã thông qua; bao gồm các khoản thu sau:

- Thu từ khu vực CTN-NQD: Dự toán điều chỉnh tỉnh giao là 4.117 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 20.017 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 22.528 triệu đồng, đạt 547% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và đạt 113% so với dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 22.528 triệu đồng, đạt 547% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và đạt 113% so với dự toán HĐND xã thông qua. Bao gồm:

+ Thu thuế GTGT: Dự toán điều chỉnh tỉnh giao là 500 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 16.400 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 20.874 triệu đồng, đạt 4.175% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và đạt 127% so với dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 20.874 triệu đồng, đạt 4.175% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và đạt 127% so với dự toán HĐND xã thông qua.

+ Thu thuế thu nhập doanh nghiệp: Dự toán điều chỉnh tỉnh giao là 3.439 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 3.439 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 1.470 triệu đồng, đạt 43% so với dự toán điều chỉnh tỉnh

giao và dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 1.470 triệu đồng, đạt 43% so với dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua.

+ Thu thuế tiêu thụ đặc biệt: Dự toán điều chỉnh tỉnh giao là 143 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 143 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 90 triệu đồng, đạt 63% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 90 triệu đồng, đạt 63% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua.

+ Thu thuế tài nguyên: Dự toán điều chỉnh tỉnh giao là 35 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 35 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 94 triệu đồng, đạt 269% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 94 triệu đồng, đạt 269% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua.

- Thu thuế thu nhập cá nhân: Dự toán điều chỉnh tỉnh giao là 5.150 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 5.150 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 6.244 triệu đồng, đạt 121% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 6.244 triệu đồng, đạt 121% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua.

- Thu lệ phí trước bạ: Dự toán điều chỉnh tỉnh giao là 8.780 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 8.780 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 6.677 triệu đồng, đạt 76% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 8.887 triệu đồng, đạt 101% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua.

- Thu phí, lệ phí: Dự toán điều chỉnh tỉnh giao là 813 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 813 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 1.141 triệu đồng, đạt 140% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 1.141 triệu đồng, đạt 140% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua.

- Thu tiền sử dụng đất: Dự toán điều chỉnh tỉnh giao là 7.195 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 7.195 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 6.486 triệu đồng, đạt 90% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 7.195 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua.

- Thu khác ngân sách: Dự toán điều chỉnh tỉnh giao là 470 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 470 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 2.177 triệu đồng, đạt 463% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 2.310 triệu đồng, đạt 491% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua.

- Thu tiền cho thuê đất, mặt nước: Dự toán giao là 00 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 2.090 triệu đồng; ước thực hiện cả năm là 2.090 triệu đồng.

- Thu tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Dự toán giao là 00 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 176 triệu đồng; ước thực hiện cả năm là 176 triệu đồng.

1.2. Thu cân đối ngân sách xã:

Tổng dự toán thu cân đối ngân sách xã được tỉnh giao là 267.688 triệu đồng. Trong đó: Thu bổ sung trợ cấp ngân sách cấp trên là 263.122 triệu đồng; Thu từ điều tiết (xã hưởng) là 4.566 triệu đồng.

- Kết quả thu bổ sung trợ cấp ngân sách cấp trên ước thực hiện cả năm là 263.122 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán tỉnh giao.

- Kết quả thu từ điều tiết (xã hưởng) ước thực hiện cả năm là 4.566 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán tỉnh giao.

(Có Bảng tổng hợp số liệu thu ngân sách Nhà nước năm 2025 kèm theo)

2. Về chi ngân sách địa phương:

Tổng dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2025: Dự toán điều chỉnh tỉnh giao là 267.688 triệu đồng (*giảm 81.707 triệu đồng dự toán chi thường xuyên và bổ sung có mục tiêu 6 tháng cuối năm 2025 là 41.001 triệu đồng so với Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh*); Dự toán HĐND xã thông qua là 395.964 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 164.803 triệu đồng, đạt 62% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và đạt 42% so với dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 267.688 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và đạt 68% so với dự toán HĐND xã thông qua; cụ thể như sau:

2.1. Chi đầu tư phát triển:

Tổng dự toán chi đầu tư phát triển và các Chương trình MTQG năm 2025: Dự toán điều chỉnh tỉnh giao là 13.770 triệu đồng; dự toán HĐND xã thông qua là 13.770 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 7.447 triệu đồng, đạt 54% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 13.770 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND xã thông qua.

2.1.1. Nguồn vốn sử dụng đất, phân cấp và vốn khác:

Dự toán giao là 8.311 triệu đồng (*Trong đó: Vốn cân đối theo phân cấp là 3.500 triệu đồng; vốn cân đối ngân sách là 3.550 triệu đồng; vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất là 1.261 triệu đồng*). Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 4.612 triệu đồng, đạt 55% so với dự toán giao; ước thực hiện cả năm là 8.311 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán giao.

2.2.2. Nguồn các Chương trình MTQG:

a) Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới:

Dự toán giao là 3.276 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 2.087 triệu đồng, đạt 64% dự toán giao; ước thực hiện cả năm là 5.074 triệu đồng, đạt 155% so với dự toán giao (*ước thực hiện cả năm giải ngân vượt dự toán tỉnh giao 3.884 triệu đồng là do tỉnh bổ sung có mục tiêu; tăng 1.987 triệu đồng so với HĐND xã thông qua*).

b) Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

Dự toán giao là 2.093 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 658 triệu đồng, đạt 31% so với dự toán giao; ước thực hiện cả năm là 2.093 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán giao.

c) Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững:

Dự toán giao là 90 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 90 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán giao; ước thực hiện cả năm là 90 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán giao.

2.2. Chi thường xuyên:

Tổng dự toán chi thường xuyên năm 2025: Dự toán điều chỉnh tình giao là 217.544 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 257.647 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 157.356 triệu đồng, đạt 73% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 61% so với dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 217.544 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 84% so với dự toán HĐND xã thông qua. Trong đó:

- Chi sự nghiệp kinh tế: Dự toán điều chỉnh tình giao là 25.134 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 25.746 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 6.297 triệu đồng, đạt 27% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 25% dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 25.134 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 91% so với dự toán HĐND xã thông qua.

- Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: Dự toán giao là 3.507 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 00 triệu đồng, đạt 00% so với dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 3.507 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán HĐND xã thông qua *(đã phân bổ nguồn vốn để thực hiện 02 công trình: ((1) Công trình: Đầu tư hệ thống thoát nước thải và một số hạng mục tại Chợ Minh Hưng: 2.400 triệu đồng; (2) Công trình: Đầu tư hệ thống thoát nước khu vực Nhà ăn bán trú tại các trường học trên địa bàn xã: 1.107 triệu đồng).*

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: Dự toán điều chỉnh tình giao là 120.366 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 108.403 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 100.615 triệu đồng, đạt 84% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 93% so với dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 120.366 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 111% so với dự toán HĐND xã thông qua.

- Chi sự nghiệp Văn hóa, thông tin và Thể dục, thể thao: Dự toán điều chỉnh tình giao là 303 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 4.839 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 193 triệu đồng, đạt 64% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 04% dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 303 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 6,3% dự toán HĐND xã thông qua.

- Chi sự nghiệp Phát thanh - Truyền hình: Dự toán giao là 1.038 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 15 triệu đồng, đạt 15% dự toán giao; ước thực hiện cả năm là 100 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán tình giao

và HĐND xã thông qua (trong đó, Phát thanh - Truyền hình huyện cũ quyết toán 938 triệu đồng).

- Chi công tác đảm bảo xã hội: Dự toán điều chỉnh tình giao là 11.960 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 17.370 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 6.324 triệu đồng, đạt 53% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 36% dự toán so với HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 11.960 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 69% so với dự toán HĐND xã thông qua.

- Chi quản lý hành chính: Dự toán điều chỉnh tình là giao 44.056 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 80.887 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 25.506 triệu đồng, đạt 58% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 32% dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 44.056 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 54% dự toán HĐND xã thông qua.

- Chi quốc phòng - an ninh: Dự toán điều chỉnh tình giao là 8.216 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 11.454 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 6.451 triệu đồng, đạt 79% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 56% dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 8.216 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 72% so với dự toán HĐND xã thông qua.

- Chi khác ngân sách: Dự toán điều chỉnh tình giao là 1.377 triệu đồng (trong đó: Kinh phí giao chi khác (03 xã cũ) đã thực hiện chi theo dõi và quyết toán: 113 triệu đồng; Chi khác: 1.264 triệu đồng); Dự toán HĐND xã thông qua là 2.816 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 602 triệu đồng, đạt 43% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 21% so với dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 1.377 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 49% so với dự toán HĐND xã thông qua.

- Chi thực hiện các Chương trình MTQG (vốn sự nghiệp): Dự toán giao là 1.587 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 83 triệu đồng (số liệu do 03 xã cũ thực hiện, chờ quyết toán), đạt 05% so với dự toán HĐND xã thông qua; ước thực hiện cả năm là 1.587 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán HĐND xã thông qua.

2.3. Chi nguồn cải cách tiền lương:

Dự toán giao là 34.263 triệu đồng. Kết quả thực hiện 11 tháng đầu năm là 11.270 triệu đồng, đạt 33% so với dự toán tình giao và dự toán HĐND xã thông qua.

2.4. Chi dự phòng ngân sách:

Dự toán điều chỉnh tình giao là 2.111 triệu đồng; Dự toán HĐND xã thông qua là 6.200 triệu đồng. Thực hiện cả năm là 1.836 triệu đồng, đạt 87% so với dự toán điều chỉnh tình giao và đạt 30% so với dự toán HĐND xã thông qua.

(Có Biểu chi tiết kèm theo)

3. Nhận xét, đánh giá về tình hình thu ngân sách Nhà nước và chi ngân sách địa phương:

Năm 2025, diễn ra trong bối cảnh đặc biệt, khi cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở tập trung cao độ cho việc thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy. Cấp ủy, chính quyền, mặt trận, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị của huyện Bù Đăng và thị trấn Đức Phong, xã Đoàn Kết, xã Minh Hưng (cũ) đã triển khai thực hiện các nội dung nghiêm túc, hiệu quả; đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo điều hành triển khai tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, bao gồm cả những nhiệm vụ thường xuyên và nhiều việc đột xuất, phát sinh rất quan trọng, cấp bách; trong đó, có những nhiệm vụ chưa có tiền lệ, nhiệm vụ mới, yêu cầu cao về tiến độ và phải triển khai đồng thời giữa vừa phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; vừa thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy với phương châm “*vừa chạy, vừa xếp hàng*”.

Theo đó, từ ngày 01/7/2025, xã Bù Đăng được thành lập trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng 03 đơn vị hành chính: thị trấn Đức Phong, xã Minh Hưng và xã Đoàn Kết. Với tinh thần chủ động, khẩn trương, nghiêm túc; ngay sau khi đi vào hoạt động chính thức, UBND xã đã trình tại Kỳ họp thứ Hai - HĐND xã thông qua dự toán thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương và Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 trên nguyên tắc “***cộng nguyên trạng dự toán của các xã, thị trấn trước sắp xếp*** và dự toán chi của các Trường Mầm non, Tiểu học, THCS công lập được chuyển giao về cấp xã quản lý, đảm bảo dự toán thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn, tổng dự toán chi (trong đó chi đầu tư phát triển, chi giáo dục - đào tạo) không thấp hơn dự toán được HĐND tỉnh giao tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 25/6/2025” theo hướng dẫn của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai tại Công văn số 178/STC-NSNN ngày 08/7/2025. Sau khi dự toán thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương và Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 được HĐND xã thông qua; UBND xã đã tiến hành giao dự toán thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương và Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị thực hiện; điều hành ngân sách chủ động, linh hoạt và đảm bảo theo quy định của pháp luật.

3.1. Về thu ngân sách Nhà nước:

Nhìn chung, tổng thu ngân sách Nhà nước thực hiện năm 2025 đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ. Về chi tiết một số nguồn thu đã vượt và đạt khá cao so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và HĐND xã thông qua như: Thu thuế GTGT đạt 4.175%; Thu khác ngân sách đạt 491%; Thu thuế tài nguyên đạt 269%; Thu phí, lệ phí đạt 140%; Thu thuế thu nhập cá nhân đạt 121%; Thu lệ phí trước bạ đạt 101%;... Để đạt được kết quả như trên là do UBND xã đã chủ động phối hợp với ngành Thuế trong công tác thu ngân sách Nhà nước, tích cực bám sát các nguồn thu phát sinh và sự hỗ trợ của các ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

Bên cạnh những nguồn thu đạt và vượt như đã nêu trên, vẫn còn một số nguồn thu đạt thấp như: Thu thuế tiêu thụ đặc biệt đạt 63%; Thu thuế thu nhập doanh nghiệp đạt 43%;... Nguyên nhân là do tỉnh điều chỉnh giảm chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn xã Bù Đăng là 15.900 triệu đồng so với Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh (*Lý do: Việc điều chỉnh mô hình tổ chức bộ máy và thay đổi tỷ lệ điều tiết ngân sách đã tác động trực tiếp đến*

phân cấp nguồn thu giữa các cấp ngân sách trong năm 2025; cụ thể: một số Doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn, nhưng không thuộc phạm vi nguồn thu được hưởng theo phân cấp của cấp xã vẫn được giao chỉ tiêu thu).

3.2. Về chi ngân sách địa phương:

Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện năm 2025 đảm bảo công tác chi lương, BHXH, BHYT, các khoản phụ cấp theo quy định và các chính sách an sinh xã hội, chế độ chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP của Chính phủ được đảm bảo. Tuy nhiên, vẫn còn một số các chỉ tiêu chi ước thực hiện đạt so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao, nhưng không đạt so với dự toán HĐND xã thông qua. Nguyên nhân là do tình điều chỉnh giảm chỉ tiêu chi ngân sách trên địa bàn xã Bù Đăng là 81.707 triệu đồng (chi thường xuyên) so với Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 25/6/2025 của HĐND tỉnh (*Lý do: Việc điều chỉnh mô hình tổ chức bộ máy và thay đổi tỷ lệ điều tiết ngân sách đã tác động trực tiếp đến nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách trong năm 2025; cụ thể: Trong quá trình chuyển đổi, dự toán chi thường xuyên của cấp huyện thuộc tỉnh Bình Phước cũ được phân bổ lại cho 09 xã trung tâm. Tuy nhiên, đối với các nhiệm vụ chi đã phát sinh và thực hiện trước thời điểm sắp xếp 30/6/2025 của cấp huyện, theo quy định phải chuyển giao về tỉnh để theo dõi, hạch toán và quản lý chung*).

II. DỰ KIẾN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026:

1. Về thu ngân sách Nhà nước:

Tổng thu ngân sách Nhà nước là 288.016 triệu đồng. Trong đó:

1.1. Thu phát sinh ngân sách Nhà nước trên địa bàn xã:

Tổng dự toán thu phát sinh trên địa bàn xã là: 63.120 triệu đồng, bằng 125% so với kết quả thực hiện năm 2025 và bằng 149% so với dự toán tỉnh giao năm 2025. Bao gồm các khoản thu sau:

- Thu từ khu vực CTN-NQD: 32.520 triệu đồng, bao gồm:
 - + Thu thuế GTGT: 24.380 triệu đồng.
 - + Thu thuế thu nhập doanh nghiệp: 8.010 triệu đồng.
 - + Thu thuế tiêu thụ đặc biệt: 120 triệu đồng.
 - + Thu thuế tài nguyên: 10 triệu đồng.
- Thu thuế thu nhập cá nhân: 10.620 triệu đồng.
- Thu lệ phí trước bạ: 11.910 triệu đồng.
- Thu phí, lệ phí: 1.340 triệu đồng.
- Thu tiền sử dụng đất: 2.000 triệu đồng.
- Thu khác ngân sách: 3.370 triệu đồng.
- Thu tiền cho thuê đất, mặt nước: 1.360 triệu đồng.

1.2. Thu cân đối từ ngân sách cấp trên:

Tổng thu cân đối từ ngân sách cấp trên là 288.016 triệu đồng. Trong đó:

- Thu từ điều tiết (xã hưởng) là 34.539 triệu đồng.

- Thu bổ sung trợ cấp ngân sách cấp trên là 253.477 triệu đồng;
(*Có Bảng tổng hợp số liệu thu ngân sách Nhà nước năm 2026 kèm theo*)

2. Về chi ngân sách địa phương:

Tổng chi ngân sách địa phương là 288.016 triệu đồng. Trong đó:

2.1. Chi đầu tư phát triển: 33.748 triệu đồng, bao gồm:

- Vốn ngân sách tập trung: 19.192 triệu đồng.
- Vốn xổ số kiến thiết: 12.956 triệu đồng.
- Vốn sử dụng đất: 1.600 triệu đồng.

2.2. Chi thường xuyên: 248.068 triệu đồng, bao gồm:

- Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 157.711 triệu đồng.
- Chi khoa học - công nghệ: 325 triệu đồng.
- Chi các hoạt động kinh tế: 19.638 triệu đồng.
- Chi công tác đảm bảo xã hội: 9.216 triệu đồng.
- Chi sự nghiệp văn hóa - thể dục thể thao - truyền thanh: 1.700 triệu đồng.
- Chi sự nghiệp môi trường: 2.500 triệu đồng.
- Chi quản lý hành chính: 35.143 triệu đồng.
- Chi an ninh, quốc phòng: 16.159 triệu đồng.
- Dự toán chưa phân bổ: 2.800 triệu đồng.
- Số tiết kiệm chi thường xuyên (10%): 2.876 triệu đồng.

2.3. Chi dự phòng ngân sách: 6.200 triệu đồng.

III. GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026:

1. Về thu ngân sách Nhà nước:

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Ngân sách Nhà nước, các Luật Thuế sửa đổi, bổ sung và nhiệm vụ thu ngân sách Nhà nước theo Nghị quyết của HĐND tỉnh đảm bảo thu đúng, thu đủ, kịp thời. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả và tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động thương mại điện tử, hoạt động trên nền tảng số, chống thất thu thuế.

- Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách Nhà nước; tiếp tục quán triệt sâu rộng đến các ban, ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức, đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn xã.

- Giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trong công tác thu ngân sách Nhà nước thuộc ngành, đơn vị mình quản lý.

- Phối hợp với Thuế cơ sở 10 tỉnh Đồng Nai tổ chức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về thuế, phí, lệ phí để các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh hiểu rõ về quyền lợi, nghĩa vụ nộp thuế của mình. Tăng cường vai trò của Hội đồng tư vấn thuế, tránh thất thu thuế trên địa bàn xã.

- Tập trung thực hiện các thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất cho các hộ dân có nhu cầu.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực sử dụng đất, xây dựng, trật tự xã hội,...

- Phân đầu thu ngân sách trên địa bàn tăng từ 08% - 10% theo chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Bù Đăng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã đề ra.

2. Về chi ngân sách địa phương:

- Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách địa phương năm 2026 theo dự toán chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách. Bố trí ngân sách một cách hợp lý, đúng quy định.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực đất đai, đầu tư xây dựng.

- Thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên để cải cách tiền lương.

Trên đây là Báo cáo của UBND xã về tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước năm 2025 và dự kiến dự toán thu - chi ngân sách Nhà nước năm 2026.

Nơi nhận:

- TT.ĐU; TT.HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBNDTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Ban Quản lý 22 thôn;
- LĐVP; CVVP: KT;
- Lưu: VT.



Trần Xuân Kiên

PHỤ LỤC UỐC
Số báo cáo số 349 BC/UBND
Dự toán thu năm Dự toán
25 Sở Tài chính 2025 H

34

23/

[illegible]

PHỤ LỤC ƯỚC CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

(Kèm theo báo cáo số: 34.9/BC-UBND, ngày 23/12/ 2025 của Ủy ban nhân dân xã)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung thu	Tổng dự toán Sở Tài chính tỉnh giao năm 2025	Tổng dự toán HĐND xã thông qua năm 2025	Dự toán điều chỉnh năm 2025	Ước thực hiện năm 2025	So sánh%	
						6/5	6/5
A	B	1	2	5	6	7	8
	Tổng chi ngân sách xã	308.394	395.964	267.688	267.688	100	68
A	Chi cân đối ngân sách	308.394	395.964	267.688	267.688	100	68
I	Chi đầu tư phát triển	11.684	13.770	13.770	13.770	100	100
	chi xây dựng cơ bản tập trung	11.684	13.770	13.770	13.770	100	100
1	Vốn cân đối theo phân cấp	3.500	3.500	3.500	3.500	100	100
	Kinh phí hỗ trợ phòng giao dịch ngân hàng cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác	3.000	3.000	3.000	3.000	100	100
	Kinh phí ủy thác ngân sách cho Quỹ hỗ trợ nông dân	500	500	500	500	100	100
2	Từ nguồn thu sử dụng đất	1.261	1.261	1.261	1.261	100	100
	Xây dựng đường BTXM đường nhánh ông Quang thôn 1, Đoàn Kết	71	71	71	71	100	100
	Xây dựng đường BTXM ông Huy thôn 1, Đoàn Kết	71	71	71	71	100	100
	Xây dựng hàng rào và nâng cấp sân bóng đá xã	68	68	68	68	100	100
	Cải tạo mặt đường PTTCH, nạo vét, lắp đặt đan cống sân vận động xã Bù Đăng	857	857	857	857	100	100
	Lắp đặt đường điện năng lượng mặt trời từ ngã ba thác đứng đi hướng suối 1 thôn 6, xã Đoàn Kết	164	164	164	164	100	100
	Xây dựng công trình vệ sinh phục vụ học sinh học bán trú Trường TH Nguyễn Bá Ngọc xã Minh Hưng huyện Bù Đăng	2	2	2	2	100	100
	Mua sắm bàn, ghế máy vi tính và các hạng mục khác Trường TH Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	6	6	6	6	100	100



STT	Nội dung thu	Tổng dự toán Sở Tài chính tỉnh giao năm 2025	Tổng dự toán HĐND xã thông qua năm 2025	Dự toán điều chỉnh năm 2025	Ước thực hiện năm 2025	So sánh%	
						6/5	6/5
A	B	1	2	5	6	7	8
	Nâng cấp mở rộng đường thôn 7 xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	9	9	9	9	100	100
	Nâng cấp mở rộng đường vào cổng chính Trường THCS Minh Hưng, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	5	5	5	5	100	100
	Nâng cấp nhà văn hóa thôn 2 (kiểu mẫu) xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	2	2	2	2	100	100
	Cải tạo, nâng cấp Nhà "Một cửa" nhà để xe UBND xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	3	3	3	3	100	100
	Mua sắm thùng rác thải trên địa bàn xã Minh Hưng	3	3	3	3	100	100
3	vốn cân đối ngân sách nhà nước	3.550	3.550	3.550	3.550	100	100
	Xây dựng mở rộng, nâng cấp đường hùn viêt thôn 3 xã Bù Đăng (giai đoạn 2): hạng mục cống dọc và vỉa hè	3.000	3.000	3.000	3.000	100	100
	Nâng cấp vỉa hè vệ sinh trường mầm non Minh Hưng và hồ lọc nước trường tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	550	550	550	550	100	100
4	Vốn CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTMN	23	2.093	2.093	2.093	100	100
	<i>Giải quyết tình trạng đất ở, nhà ở, nước sinh hoạt xã Đoàn Kết</i>	23	23	23	23	100	100
	<i>Nâng cấp sửa chữa nhà văn hóa Đức Thiện, TT Đức Phong</i>		460	460	460	100	100
	<i>Xây mới nhà văn hóa Đức Lợi TT Đức Phong</i>		1.610	1.610	1.610	100	100
5	Vốn Chương trình MTQG Nông thôn mới	3.260	3.276	3.276	3.276	100	100
	Công trình chống ngập úng đường Đoàn Kết - Đồng Nai (thôn 2, Đoàn Kết)	140	140	140	140	100	100
	Công trình lắp đặt hệ thống, thiết bị phòng cháy, chữa cháy; chống sét chợ Minh Hưng	800	800	800	800	100	100

STT	Nội dung thu	Tổng dự toán Sở Tài chính tỉnh giao năm 2025	Tổng dự toán HĐND xã thông qua năm 2025	Dự toán điều chỉnh năm 2025	Ước thực hiện năm 2025	So sánh%	
						6/5	6/5
A	B	1	2	5	6	7	8
	Đầu tư đường BTXM ngã 3 nội đồng thôn 3 (kéo dài kết nối qua thôn 4) xã Đoàn Kết	600	600	600	600	100	100
	Công trình đầu tư hệ thống đèn năng lượng mặt trời các tuyến đường tổ 2 thôn 1; QL14 thôn 2 đi dốc bà tham thôn 5, ông vệ thôn 6 Đoàn Kết	600	600	600	600	100	100
	Công trình đầu tư 30 cụm loa thông minh	900	900	900	900	100	100
	Phí quyết toán các công trình của các năm	220	236	236	236	100	100
6	Vốn Chương trình 1000 hộ nghèo của tỉnh	90	90	90	90	100	100
	Hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh xã Đoàn Kết	30	30	30	30	100	100
	Hỗ trợ nhà vệ sinh xã Minh Hưng	15	15	15	15	100	100
	Hỗ trợ giếng đào xã Đoàn Kết	15	15	15	15	100	100
	Hỗ trợ giếng khoan xã Đoàn Kết	30	30	30	30	100	100
II	Chi thường xuyên	256.247	257.647	217.544	217.544	100	84
1	Chi sự nghiệp kinh tế	24.346	25.746	23.336	23.336	100	91
	Chi Sự nghiệp Nông - Lâm - Thủy lợi	100	100	0	0		0
	Chi sự nghiệp kiến thiết thị chính	8.958	8.958	11.728	11.728	100	131
	Chi sự nghiệp khoa học công nghệ	179	179	16	16	100	9
	Chi sự nghiệp môi trường	5.302	5.302	5.080	5.080	100	96
	Chi sự nghiệp giao thông	150	150	150	150	100	100
	Chi quy hoạch	2.480	2.480	824	824	100	33
	Chi sự nghiệp kinh tế khác	7.177	8.577	5.538	5.538	100	65
2	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	3.507	3.507	3.507	3.507	100	100
3	Sự nghiệp giáo dục, đào tạo	108.403	108.403	120.366	120.366	100	111
	Trường Mầm non Hòa Mi	26.184	11.893	13.537	13.537	100	114
	Trường Mầm non Hoa Sen		7.326	8.075	8.075	100	110
	Trường Mầm non Minh Hưng		6.965	7.955	7.955	100	114



STT	Nội dung thu	Tổng dự toán Sở Tài chính tỉnh giao năm 2025	Tổng dự toán HĐND xã thông qua năm 2025	Dự toán điều chỉnh năm 2025	Ước thực hiện năm 2025	So sánh%	
						6/5	6/5
A	B	1	2	5	6	7	8
	Trường Tiểu học Đức Phong	49.256	12.670	14.678	14.678	100	116
	Trường Tiểu học Lê Lợi		6.918	8.149	8.149	100	118
	Trường Tiểu học Đoàn Kết		11.127	13.159	13.159	100	118
	Trường Tiểu học Minh Hưng		11.781	13.252	13.252	100	112
	Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc		6.760	7.630	7.630	100	113
	Trường THCS Phan Bội Châu	28.928	16.439	19.043	19.043	100	116
	Trường THCS Minh Hưng		12.489	14.333	14.333	100	115
	Kinh phí đào tạo (Trung tâm học tập cộng đồng + Phụ cấp Hội khuyến học)		166	166	166	100	100
	Kinh phí nghị định 116/2016		390	390	390	100	100
	Kinh phí phòng giáo dục huyện		3.479	0	0		0
4	Chi công tác đảm bảo xã hội		17.370	11.960	11.960	100	69
5	Sự nghiệp văn hóa du lịch và thể thao		4.839	303	303	100	6
6	Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình		1.038	1.038	1.038	100	100
7	Chi quản lý hành chính		80.887	44.056	44.056	100	54
7.1	Chi quản lý nhà nước		16.537	20.101	20.101	100	122
	Văn phòng HĐND và UBND		7.019	9.060	9.060	100	129
	Trung tâm dịch vụ tổng hợp		922	1.248	1.248	100	135
	Trung tâm phục vụ hành chính công		778	1.426	1.426	100	183
	Phòng Kinh tế		2.572	1.676	1.676	100	65
	Phòng Văn hóa - Xã hội		1.682	2.191	2.191	100	130
	Kinh phí lập kế hoạch sử dụng đất 5 năm, hỗ trợ khác			936	936	100	
	Dự toán chưa phân bổ (Đã tham mưu phân bổ)		3.564	3.564	3.564	100	100
7.2	Chi hoạt động của cơ quan đảng, các tổ chức chính trị xã hội		10.292	9.393	9.393	100	91

STT	Nội dung thu	Tổng dự toán Sở Tài chính tỉnh giao năm 2025	Tổng dự toán HĐND xã thông qua năm 2025	Dự toán điều chỉnh năm 2025	Ước thực hiện năm 2025	So sánh%	
						6/5	6/5
A	B	1	2	5	6	7	8
	Văn phòng Đảng		3.572	4.879	4.879	100	137
	Ủy ban MTTQ VN xã		1.990	2.629	2.629	100	132
	Dự toán chưa phân bổ (Đã tham mưu phân bổ)		4.730	1.885	1.885	100	40
7.3	Kinh phí 3 xã cũ đã chi 6 tháng chờ quyết toán		14.362	14.362	14.362	100	100
7.4	Kinh phí các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan đảng, các tổ chức chính trị xã hội huyện (cũ) đã chi 6 tháng chờ quyết toán		39.496	0	0		0
7.5	Chi sự nghiệp đào tạo theo chế độ		200	200	200	100	100
8	Chi khác ngân sách		2.816	1.377	1.377	100	49
9	Chi an ninh, quốc phòng địa phương		11.454	8.216	8.216	100	72
	Chi giữ gìn ANTT và ATXH		4.195	3.802	3.802	100	91
	Chi Quốc phòng		7.259	4.414	4.414	100	61
10	Chi thực hiện Chương trình MTQG (Vốn sự nghiệp)		1.587	3.385	3.385	100	213
III	Kinh phí giải quyết chế độ thôi việc		84.084		0		0
IV	Chi dự phòng	6.200	6.200	2.111	2.111	100	34
V	Chi cải cách tiền lương	34.263	34.263	34.263	34.263	100	100
B	Các khoản chi được quản lý qua NSNN						

